

Số: 09/2023/QĐ-UBND

Bình Long, ngày 14 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và tổ chức của Phòng Quản lý đô thị thị xã Bình Long**

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BGTVT ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về giao thông vận tải thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 03/2022/TT-BXD ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan



chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Quyết định số 46/2021/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành Quy định về phân cấp thẩm quyền quản lý tổ chức bộ máy và tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý đô thị thị xã tại Tờ trình số 317/TTr - QLĐT ngày 06 tháng 12 năm 2023 và Trưởng phòng Nội vụ thị xã tại Tờ trình số 318/TTr-NV ngày 08 tháng 12 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Phòng Quản lý đô thị thị xã Bình Long.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 12 năm 2023 và thay thế Quyết định số 06/2017/QĐ-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thị xã về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Quản lý đô thị thị xã Bình Long.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thị xã, Trưởng phòng Quản lý đô thị thị xã, Trưởng phòng Nội vụ thị xã, Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thị xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *LM*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Xây dựng;
- Sở Giao thông vận tải;
- Sở Nội vụ;
- Sở Tư pháp;
- TT. Thị ủy, TT.HĐND thị xã;
- CT, PCT.UBND thị xã;
- UBNDTTQVN thị xã;
- Như Điều 3;
- LĐVP, CV (NC);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Thị Hồng Vân

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức
của Phòng Quản lý đô thị thị xã Bình Long**
(Kèm theo Quyết định số 09/2023/QĐ-UBND

ngày 14 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thị xã Bình Long)

Điều 1. Vị trí

Phòng Quản lý đô thị thị xã Bình Long (sau đây viết tắt là Phòng) là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Bình Long, chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức và công tác của Ủy ban nhân dân thị xã; đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành Xây dựng, Giao thông vận tải của Sở Xây dựng và Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước.

Phòng có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; được dự toán kinh phí để hoạt động và được mở tại Kho bạc nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Chức năng

Phòng thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thị xã quản lý nhà nước về các lĩnh vực: Quy hoạch xây dựng; kiến trúc; hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật; nhà ở; công sở; vật liệu xây dựng; giao thông vận tải trên địa bàn thị xã và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân thị xã và theo quy định của pháp luật.

Đối với các lĩnh vực khác thuộc Phòng thực hiện theo hướng dẫn của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực tương ứng.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Ủy ban nhân dân thị xã: Dự thảo quyết định; quy hoạch, kế hoạch phát triển trung hạn và hàng năm; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước thuộc ngành, lĩnh vực xây dựng; giao thông vận tải; dự thảo văn bản quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Phòng.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã dự thảo các văn bản về lĩnh vực giao thông vận tải, xây dựng thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã theo phân công.

3. Hướng dẫn tổ chức thực hiện và theo dõi thi hành các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án và các văn bản

khác trong các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành xây dựng, giao thông vận tải đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành xây dựng, giao thông vận tải và các dịch vụ công trong lĩnh vực giao thông vận tải theo quy định của pháp luật.

4. Về lĩnh vực thuộc ngành Xây dựng

a) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thị xã trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ các lĩnh vực: Quy hoạch xây dựng; kiến trúc; hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật; nhà ở; công sở; vật liệu xây dựng trên địa bàn theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của UBND tỉnh.

b) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thị xã thực hiện lập quy chế quản lý kiến trúc, Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch đô thị, thiết kế đô thị theo phân công, phân cấp và ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân thị xã.

c) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thị xã thực hiện việc cấp, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh, thu hồi giấy phép xây dựng công trình và kiểm tra việc xây dựng công trình theo giấy phép được cấp trên địa bàn theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

d) Thực hiện thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng, kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng trên địa bàn theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

đ) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thị xã lập chương trình phát triển đô thị; phối hợp trong quá trình lập, thẩm định chương trình phát triển đô thị; tham gia lập Đề án công nhận loại đô thị loại V trên địa bàn.

e) Tổ chức lập, thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thị xã phê duyệt, hoặc tổ chức lập để Ủy ban nhân dân thị xã trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt quy hoạch xây dựng trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

g) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thị xã trong việc tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách về nhà ở và công sở; quản lý quỹ nhà ở và quyền quản lý sử dụng công sở trên địa bàn theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh; tổ chức thực hiện công tác điều tra, thống kê, đánh giá định kỳ về nhà ở, công sở trên địa bàn.

h) Hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng các công trình theo quy chế quản lý kiến trúc, Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch đô thị, thiết kế đô thị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tổ chức công bố, công khai các quy hoạch xây dựng; cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng; quản lý các mốc giới, chỉ giới xây dựng, cốt xây dựng trên địa bàn theo phân cấp.

i) Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện quy định về hạ tầng kỹ thuật theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân thị xã.

k) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thị xã quản lý nhà nước đối với các tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân và hướng dẫn hoạt động đối với các tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân và hướng dẫn hoạt động đối với các hội, tổ chức phi chính phủ hoạt động trong các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành Xây dựng trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

5. Về lĩnh vực thuộc ngành Giao thông vận tải

a) Trình Ủy ban nhân dân thị xã

- Dự thảo chương trình, giải pháp huy động, phối hợp liên ngành trong thực hiện công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn;

- Các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Dự thảo quyết định phân loại đường thị xã, đường xã, phường theo quy định của pháp luật.

b) Tổ chức quản lý, bảo trì, bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật mạng lưới công trình giao thông đường bộ, đường sắt đô thị, đường thủy nội địa địa phương đang khai thác do thị xã chịu trách nhiệm quản lý.

c) Quản lý hoạt động vận tải trên địa bàn theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

d) Tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hành vi xâm phạm công trình giao thông, lấn chiếm hành lang an toàn giao thông; phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc giải tỏa lấn chiếm hành lang an toàn giao thông trên địa bàn theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành, Sở Giao thông vận tải và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thị xã.

đ) Phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai hoạt động tìm kiếm cứu nạn đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và hàng không xảy ra trên địa bàn.

e) Giúp Ủy ban nhân dân thị xã thực hiện và chịu trách nhiệm về việc thẩm định, đăng ký, cấp các loại giấy phép thuộc phạm vi trách nhiệm, thẩm quyền của Phòng theo quy định của pháp luật và theo phân công của Ủy ban nhân dân thị xã.

g) Giúp Ủy ban nhân dân thị xã quản lý nhà nước đối với tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội và tổ chức phi chính phủ hoạt động trên địa bàn thuộc lĩnh vực quản lý của Phòng theo quy định của pháp luật.

6. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về các lĩnh vực quản lý của Phòng cho cán bộ, công chức xã, phường.

7. Tổ chức ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước và hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của Phòng.

8. Kiểm tra theo ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách đối với tổ chức, cá nhân trong việc thi hành pháp luật lĩnh vực quản lý của Phòng; báo cáo

Ủy ban nhân dân thị xã xử lý hoặc trình cấp có thẩm quyền xử lý các trường hợp vi phạm; giải quyết khiếu nại, tố cáo, thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong ngành Xây dựng, Giao thông vận tải theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân thị xã.

9. Theo dõi, tổng hợp, báo cáo định kỳ, đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Ủy ban nhân dân thị xã, Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng và các cơ quan có thẩm quyền khác theo quy định của pháp luật.

10. Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân thị xã.

11. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản của Phòng theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân thị xã.

12. Thực hiện nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân thị xã giao theo sự phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân thị xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã và theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Tổ chức, biên chế

1. Phòng có Trưởng phòng, 02 (hai) Phó Trưởng phòng và các công chức thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ.

a) Trưởng phòng là Ủy viên Ủy ban nhân dân thị xã do Hội đồng nhân dân thị xã bầu, do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thị xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã và trước pháp luật về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ủy ban nhân dân thị xã theo Quy chế làm việc và phân công của Ủy ban nhân dân thị xã.

b) Phó Trưởng phòng là người giúp Trưởng phòng chỉ đạo một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt hoặc khi cần thiết, 01 (một) Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Phòng.

c) Việc bố trí lãnh đạo phòng kiêm nhiệm người đứng đầu các đơn vị trực thuộc (nếu có) thực hiện theo quyết định của pháp luật

d) Công chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn theo sự phân công của Trưởng phòng, tham mưu giúp Phó Trưởng phòng phụ trách trong lĩnh vực chuyên môn được giao. Chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng phụ trách và trước pháp luật về tham mưu thực hiện nhiệm vụ chuyên môn được giao.

2. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách khác đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị

xã quyết định theo quy định của pháp luật và phân cấp thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

3. Biên chế

a) Biên chế của Phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã quyết định trong tổng số biên chế hành chính của Ủy ban nhân dân thị xã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm trên cơ sở Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Phòng phối hợp với Phòng Nội vụ xây dựng kế hoạch biên chế công chức theo quy định của pháp luật bảo đảm tinh gọn, hiệu quả và thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 5. Chế độ làm việc và trách nhiệm của Trưởng phòng

1. Phòng làm việc theo chế độ Thủ trưởng và theo Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân thị xã; bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo của các cơ quan chuyên môn theo quy định.

2. Trách nhiệm của Trưởng phòng

a) Căn cứ các quy định hiện hành của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân thị xã, xây dựng Quy chế làm việc, chế độ thông tin báo cáo của Phòng và chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện quy chế đó.

b) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thị xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã về việc thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng và các công việc được Ủy ban nhân dân thị xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã phân công hoặc ủy quyền; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và chịu trách nhiệm khi để xảy ra tình trạng tham nhũng, lãng phí; gây thiệt hại trong tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý của Phòng.

c) Có trách nhiệm báo cáo với Ủy ban nhân dân thị xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải về tổ chức, hoạt động của Phòng; báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân thị xã và Ủy ban nhân dân thị xã khi được yêu cầu; phối hợp với người đứng đầu cơ quan chuyên môn, các tổ chức chính trị - xã hội thị xã giải quyết những vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng.

Điều 6. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước.

Trưởng phòng có trách nhiệm báo cáo tình hình công tác chuyên môn của Phòng trên địa bàn thị xã với Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải theo định kỳ và yêu cầu đột xuất; tham dự các cuộc họp Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải tổ chức.

2. Đối với Hội đồng nhân dân thị xã



Phòng chịu sự giám sát của Hội đồng nhân dân thị xã, có trách nhiệm cung cấp tài liệu, thông tin, phục vụ cho hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân thị xã; trả lời kiến nghị của cử tri, chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã về những vấn đề thuộc phạm vi quản lý của Phòng.

3. Đối với Ủy ban nhân dân thị xã

Phòng chấp hành nghiêm Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân thị xã. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất với Ủy ban nhân dân thị xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao. Trước khi thực hiện chủ trương, chính sách của Sở, ngành có liên quan đến chương trình công tác, kế hoạch chung của thị xã, Trưởng phòng phải xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thị xã.

4. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể thị xã

Phòng chủ động phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể thị xã thực hiện những nhiệm vụ chung có liên quan; đề xuất chủ trương, biện pháp củng cố chính quyền và các đoàn thể ở cơ sở.

5. Đối với các phòng, ban, ngành

Phòng có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ với các phòng, ban, ngành trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, có quyền đề nghị các phòng, ban, ngành báo cáo tình hình và các vấn đề có liên quan đến các lĩnh vực mà Phòng quản lý bằng văn bản hoặc trực tiếp trao đổi để triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thị xã.

6. Đối với Ủy ban nhân dân xã, phường

Phòng tạo mối quan hệ với Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực mà Phòng quản lý, cùng phối hợp giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ trên tinh thần hợp tác và tôn trọng lẫn nhau. Trường hợp có những vấn đề chưa thống nhất thì các bên xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thị xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã.

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

Trưởng phòng có trách nhiệm tổ chức triển khai Quy định này đến toàn thể công chức của Phòng. Việc sửa đổi, bổ sung Quy định này do Trưởng phòng tham mưu, trình Ủy ban nhân dân thị xã xem xét, thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành./.